

Nha Trang, ngày 30 tháng 8 năm 2022

Số: 26/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 273/2022/DS-ST ngày 28/06/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **L.T.T.T**; Sinh năm: 1993; Địa chỉ: số N, ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông N.N.T; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: số L đường Y, phường F, thành phố K, tỉnh M (theo Giấy ủy quyền lập ngày 11 tháng 7 năm 2022).

Bị đơn: Ông **P.D.T**; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: số A, phường B, thành phố K, tỉnh M.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông D.Q.T; Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Tổ dân phố F, thị trấn M, huyện M, tỉnh D (theo Giấy ủy quyền lập ngày 09 tháng 08 năm 2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông P.D.T còn nợ bà L.T.T.T số tiền là 350.000.000 đồng (*ba trăm năm mươi triệu đồng*).

2.2. Chậm nhất đến ngày 31/10/2022, ông P.D.T phải thanh toán một lần cho bà L.T.T.T số tiền là 350.000.000 đồng (*ba trăm năm mươi triệu đồng*).

2.3. Về án phí: Bị đơn ông P.D.T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.750.000 (*tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn lại cho nguyên đơn bà L.T.T.T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà L.T.T.T đã nộp là 13.400.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002067 ngày 28/06/2022.

Quy định: Kể từ ngày bà L.T.T.T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông P.D.T không trả hoặc không trả đủ số nợ nêu trên thì ông P.D.T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thanh Hải